

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS-ST
Ngày: 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm C Gia** và ông **Trịnh Ngọc Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị CHên** - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2022/TLST-HS ngày 12/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2022/QĐST-HS ngày 14/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Cao Chí C, sinh năm 1995, tại Đồng Nai;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, Huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Ngọc Lâm 1, xã Phú Xuân, Huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Xuân H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Bích Ph, sinh năm 1966; có vợ là Lý Ngọc Thương Th, sinh năm 1995 có 02 con sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt.

2. Nguyễn Cao L, sinh năm 1988, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, Huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1967 và bà Cao Thị Ánh H, sinh năm 1965; có vợ là Vũ Thị Hên Tr, sinh năm 1990 có 02 con sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Võ Minh H, sinh năm 1983(có mặt)

Địa chỉ: ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Th, Hện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1999(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, Hện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

Ông Phạm Anh Th, sinh năm 1975(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Th, Hện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 11/12/2021, Cao Chí C điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Cao L đến quán cà phê Ba Chàng Ngốc mua nước uống, tại quán C thấy anh Võ Minh H là người quen sống cùng ấp đang ngồi uống cà phê nên vào nói chuyện, trong lúc nói chuyện thì giữa Nguyễn Cao L và Võ Minh H xảy ra mâu thuẫn, với lý do L nói H đưa đi uống rượu nhưng H không đồng ý nên L đã cầm 01 cái ghế xếp khung bằng kim loại bọc vải bố màu đen đánh 01 cái trúng vào tay trái của H, bị đánh nên H lấy 01 cái ghế xếp khung bằng kim loại bọc vải bố màu đen ném trúng vào vai của L. Sau đó L cùng C xông vào dùng tay, chân đánh vào người H nên H bỏ chạy ra đứng ở giữa đường Quốc lộ 20 còn L và H đứng ở lề đường dùng đá, gạch ném H, thách thức H đánh nhau, được 01 lúc thì L và C lên xe mô tô để đi về thì H chạy đến dùng chân đạp vào người L làm xe mô tô, C, L ngã xuống đường quốc lộ 20. L đứng dậy nhặt gạch, đá ném H nhưng không trúng, L và H xông vào đánh nhau bằng tay, cùng lúc này Cao Chí C tay phải cầm 01 nón bảo hiểm bằng nhựa sơn màu vàng có sọc xanh đến đập 01 cái vào mặt H làm H ngã xuống đường, C tiếp tục dùng chân phải đá nhiều cái vào mặt, ngực, sườn, chân và dùng nón bảo hiểm đập liên tiếp nhiều cái vào chân, ngực của H làm cho nón bảo hiểm bị bể. Riêng Nguyễn Cao L dùng chân đá nhiều cái vào người của anh H, sau đó được người dân can ngăn và đưa H đi chữa trị thương tích.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0181/TgT/2022 ngày 04/3/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định thương tích của anh Võ Minh H như sau:

Tổn thương gãy xương sườn số 8 bên trái, tỷ L 02%; tổn thương gãy xương sườn số 9 bên trái, tỷ L 02%; tổn thương gãy mâm chày trái hiện để lại di chứng hạn chế vận động gối trái, tỷ L 13%.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ y tế quy định tỷ L tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ L tổn thương cơ thể do thương

tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân, áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 16%. Vật gây thương tích: Vây tày.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0375/TgT/2022, ngày 17/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định thương tích của anh Võ Minh H, dấu hiệu chính qua giám định bổ sung như sau:

Tổn thương gãy xương sườn số 7 bên trái, tỷ L 02%; Tổn thương gãy xương sườn số 10 bên phải, không xác định được thời gian, tỷ L 02%; Tổn thương gãy xương sườn số 11 bên phải, tỷ L 02%.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ y tế quy định tỷ L tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ L tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân, áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 21%. Vật gây thương tích: Vây tày

Vật chứng của vụ án: 01 nón bảo hiểm bằng nhựa sơn màu vàng có sọc xanh; 02 cái ghế xếp khung bằng kim loại bọc vải bố màu đen; 01 viên gạch bể; 01 cục đá.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKSTP-ĐN ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Phú, truy tố bị cáo Nguyễn Cao L, Cao Chí C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo C 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục 01 phần hậu quả cho bị hại số tiền 180.000.000đồng, nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 viên đá là C cụ phạm tội, đối với 02 ghế xếp đã trả lại cho chị L là phù hợp.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên không có ý kiến, tranh luận gì về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Các bị cáo cảm thấy ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Từ lời khai nhận tội của các bị cáo, bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 11/12/2021, xuất phát mâu thuẫn nhỏ Cao Chí C, Nguyễn Cao L đã có hành vi sử dụng gạch, đá, nón bảo hiểm, ghế xếp, tay, chân đánh vào đầu gối trái, làm gãy xương sườn số 7,8,9, bên trái; số 10,11 bên phải của anh Võ Minh H, tỷ L thương tích là 21%.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các thương tích để lại trên người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Về khung hình phạt: Các bị cáo sử dụng gạch, đá, ghế xếp là “hung khí nguy hiểm”, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ L tổn thương cơ thể là 21% tạm thời, đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng số: 98/CT-VKSTP-ĐN ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Phú, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[6] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của Công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra.

[7] Về tính chất của đồng phạm: Bị cáo C đã trực tiếp dùng tay, chân, mũ bảo hiểm đánh, đá vào chân, ngực của bị hại. Do vậy thương tích chính của bị hại chủ yếu là do bị cáo C gây ra, bị cáo L là người giúp sức cho bị cáo C và cũng dùng chân đá nhiều cái vào người bị hại. Vì vậy cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để

phân hóa hình phạt đối với bị cáo C và bị cáo L. Do Thương tích của bị H chủ yếu là do bị cáo C gây ra, bị cáo L là người giúp sức tích cực cho bị cáo C nên hình phạt của bị cáo C sẽ cao hơn bị cáo L.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền 180.000.000đồng, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình và các con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo L có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[10] Về căn cứ quyết định hình phạt: Bị cáo C là người trực tiếp gây ra các thương tích chính cho bị hại, do đó cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo C thể hiện tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên khi L hình cũng xem xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định để giảm một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo L là người giúp sức nhưng chưa có tác động làm bị hại bị thương nặng. Ngoài ra L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nhằm tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa sai lầm, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, được hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo L, buộc bị cáo phải chấp hành thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương là đủ nghiêm.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo L, C đã bồi thường cho bị hại số tiền 180.000.000đ là phù hợp, tại phiên tòa bị hại không có ý kiến gì thêm nên không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 nón bảo hiểm bằng nhựa sơn màu vàng có sọc xanh là vật chứng của vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Đối với 02 cái ghế xếp khung bằng kim loại bọc vải bố màu đen là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Ngọc L nên đã được trao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch bể; 01 cục đá là C cụ phạm tội.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự cho bị cáo Cao Chí C.

- Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đối với bị cáo Nguyễn Cao L.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao L, Cao Chí C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Cao Chí C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án .

Giao bị cáo Nguyễn Cao L cho UBND xã Phú Xuân, Hện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong suốt thời gian thử thách

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch bể; 01 cục đá là C cụ phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra C an Hện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự Hện Tân Phú)

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Cao L, Cao Chí C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an Huyện Tân Phú;
- Công an xã hình sự Công an Huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thịnh